**DANH SÁCH VĂN BẢN PHÁP LUẬT THAM KHẢO**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên đầy đủ | Nguồn |
| 1 | Nghị định số 103/2008/NĐ-CP của Chính phủ: Về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới | [Cổng TTĐT Chính phủ](http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?_page=1&class_id=1&document_id=77217&mode=detail) |
| 2 | Thông tư số 126/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính: Quy định Quy tắc, điều khoản, biểu phí và mức trách nhiệm bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới | [Cổng TTĐT Chính phủ](http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?_page=87&class_id=1&document_id=81677&mode=detail&org_group_id=0&org_id=0&type_group_id=0&type_id=0) |
| 3 | Thông tư liên tịch số 35/2009/TTLT-BTC-BCA của Bộ Công an-Bộ Tài chính: Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 103/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2008 về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới | [Cổng TTĐT Chính phủ](http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?_page=76&class_id=1&document_id=83970&mode=detail&org_group_id=0&org_id=0&type_group_id=0&type_id=0) |
| 4 | Thông tư số 151/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính: Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 126/2008/TT-BTC ngày 22/12/2008 của Bộ Tài chính quy định Quy tắc, điều khoản, biểu phí và mức trách nhiệm bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới và Thông tư số 103/2009/TT-BTC ngày 25/5/2009 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán Quỹ bảo hiểm xe cơ giới | [Cổng TTĐT Chính phủ](http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&mode=detail&document_id=164529) |

**BẢNG LIỆT KÊ CHI TIẾT THAM KHẢO**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung tham khảo | Nguồn | Trích dẫn |
| 1 | Loại hình bảo hiểm và phí bảo hiểm | Khoản 3, Điều 9, Mục II, Nghị định số 103/2008/NĐ-CP của Chính phủ | Bộ Tài chính quy định mức phí bảo hiểm |
| Điểm 3.1, Khoản 3, Mục II, Thông tư số 126/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính | Mức phí bảo hiểm của từng loại xe cơ giới được quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này |
| Khoản 8, Điều 2, Thông tư số 151/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính | Ban hành Phụ lục 1 về Biểu phí bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới kèm theo Thông tư này thay thế Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư 126/2008/TT-BTC. |
| Phụ lục 1, Thông tư số 151/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính |  |
| 2 | Hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm | Khoản 1, Điều 11, Mục II, Nghị định số 103/2008/NĐ-CP của Chính phủ | Hợp đồng bảo hiểm chỉ được hủy bỏ trong những trường hợp sau:  a) Xe cơ giới bị thu hồi đăng ký và biển số theo quy định của pháp luật;  b) Xe cơ giới hết niên hạn sử dụng theo quy định của pháp luật;  c) Xe cơ giới bị mất được cơ quan công an xác nhận;  d) Xe cơ giới hỏng không sử dụng được hoặc bị phá huỷ do tai nạn giao thông được cơ quan công an xác nhận; xe tạm nhập, tái xuất. |
| 3 | Giấy chứng nhận bảo hiểm và hợp đồng bảo hiểm | Điểm 1.1, Khoản 1, Mục II, Thông tư số 126/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính | Mỗi xe cơ giới được cấp 1 Giấy chứng nhận bảo hiểm |
| 4 | Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu | Điểm 14.13, Khoản 14, Mục II, Thông tư số 126/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính | Hệ thống cơ sở dữ liệu tối thiểu phải cung cấp được các thông tin sau:  a) Thông tin chủ xe cơ giới:  - Tên chủ xe;  - Số Giấy chứng minh nhân dân của chủ xe hoặc số hộ chiếu (đối với chủ xe là cá nhân);  - Địa chỉ liên lạc.  b) Thông tin về xe cơ giới:  - Biển số đăng ký;  - Nhãn hiệu;  - Loại xe;  - Dung tích;  - Màu sơn;  - Năm sản xuất;  - Số máy;  - Số khung;  - Số giấy chứng nhận bảo hiểm;  - Thời điểm có hiệu lực bảo hiểm;  - Thời điểm hết hiệu lực bảo hiểm;  - Phí bảo hiểm;  - Ngày nộp phí;  c) Thông tin ghi nhận về số lần gây tai nạn, số lần bị xử lý vi phạm Luật giao thông đường bộ của lái xe cơ giới.  - Số lần gây tai nạn (chi tiết thời gian, địa điểm, mức độ vi phạm theo xác định lỗi của cơ quan công an);  - Số lần đã nhận tiền bồi thường, số tiền bồi thường theo từng vụ tai nạn (chi tiết theo từng vụ tai nạn);  - Số lần bị xử lý vi phạm Luật giao thông đường bộ của lái xe (nếu có). |
| 5 | Yêu cầu bồi thường | Phụ lục 4, Thông tư số 126/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính |  |